

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1.Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa Thanh Hải thuộc Công ty Cổ Phần Thanh Hải Điện Biên

2.Địa chỉ: Số nhà 59A, tổ 15, Thành Thố Điện Biên Phủ, Tỉnh Điện Biên

3.Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 6h30 phút - 20h các ngày trong tuần

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám chữa bệnh:

| ST<br>T | Họ và tên       | Số giấy phép<br>hành nghề/số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành nghề                                                      | Thời gian đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                  | Vị Trí Chuyên Môn                                                                                                  | Thời gian<br>đăng ký<br>hành nghề<br>tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác ( nếu<br>có) | Ghi chú |
|---------|-----------------|--------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 1       | Trần Ngọc Trịnh | 0002032/ĐB-<br>CCHN                                    | KCB Chuyên<br>khoa nội                                                    | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                       | Trưởng Phòng Khám,                                                                                                 |                                                                                                |         |
| 2       | Mai Thị Thảo    | 000124/ĐB-<br>CCHN                                     | CK Huyết học -<br>truyền máu                                              | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                       | Trưởng phòng Xét<br>nghiệm , Bác sỹ HH-<br>TM                                                                      |                                                                                                |         |
| 3       | Lê Thị Phê      | 000121/ĐB-<br>CCHN                                     | CK Phụ sản -<br>KHHGD,                                                    | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 7h30-<br>12h30 .chiều 14h15- 17h45 , T7<br>và Chủ nhật nghỉ                                  | Trưởng phòng Phụ Sản<br>Bác sỹ Phụ Sản                                                                             |                                                                                                |         |
| 4       | Trần Thị Việt   | 0001090/ĐB-<br>CCHN                                    | Khám chữa<br>bệnh hệ nội, nhi                                             | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                       | Trưởng Phòng Nội - Nhi<br>Bác sỹ Nội - Nhi                                                                         |                                                                                                |         |
| 5       | Lê Duy Mừng     | 000039/ĐB-<br>CCHN                                     | Chẩn trị y học<br>cổ truyền                                               | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 ; Thứ<br>7, CN làm từ 6h55 - 13h00, chiều<br>từ 13h55 - 20h | Trưởng phòng Y học cổ<br>truyền - Phục hồi chức<br>năng,                                                           |                                                                                                |         |
| 6       | Vì Văn Dương    | 0001184/ĐB-<br>CCHN                                    | Chuyên khoa<br>chẩn đoán hình<br>ảnh                                      | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                       | Trưởng phòng CĐHA                                                                                                  |                                                                                                |         |
| 7       | Vũ Trọng Thor   | 070323/CCHN-<br>BQP                                    | Khám chữa<br>bệnh đa khoa                                                 | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                       | Trưởng Phòng Ngoại                                                                                                 |                                                                                                |         |
| 8       | Lương Đức Sơn   | 0001074/ĐB-<br>CCHN                                    | Khám chữa<br>bệnh chuyên<br>ngành nội<br>khoa,Bổ xung<br>nội soi tiêu hóa | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                       | Trưởng Phòng Thẩm Dò<br>chức năng Bác sỹ ;<br>Khám chữa bệnh chuyên<br>ngành nội khoa, Bổ xung<br>nội soi tiêu hóa |                                                                                                |         |
| 9       | Nguyễn Thị Linh | 003488/ĐB-<br>CCHN                                     | Khám chữa<br>bệnh đa khoa (<br>Chứng chỉ đào<br>tạo.CĐHA.9                | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                       | Bác sỹ phụ trách siêu âm                                                                                           |                                                                                                |         |

| ST<br>T | Họ và tên               | Số giấy phép<br>hành nghề/số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành nghề                 | Thời gian đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                               | Vị Trí Chuyên Môn                                       | Thời gian<br>đăng ký<br>hành nghề<br>tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác ( nếu<br>có)                                           | Ghi chú |
|---------|-------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 10      | Bùi Thanh Hải           | 000163/ĐB-<br>CCHN                                     | CK Chẩn đoán<br>hình ảnh             | Thứ 2 ,4,6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, Chủ nhật sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h   | Bác sỹ Phòng CDHA                                       | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 7 (trừ nghỉ<br>trực) Trung tâm<br>y tế Huyện Điện<br>Biên; PKĐK<br>Minh Giang |         |
| 11      | Trần Thanh Thủy<br>Nhân | 000311/ĐB-<br>CCHN                                     | CK chẩn đoán<br>hình ảnh             | Thứ 2,4,6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, Chủ nhật sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h    | Bác sỹ Phòng CDHA                                       | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 7; (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh;PKĐK<br>Minh Giang                         |         |
| 12      | Vũ Văn Hải              | 000155/ĐB-<br>CCHN                                     | Ck nội tổng hợp                      | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ Phòng Nội - Nhi                                  | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                                             |         |
| 13      | Nguyễn Thế Dũng         | 000106/ĐB-<br>CCHN                                     | KCB CN Hồi<br>sức cấp cứu            | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ Phòng Nội - Nhi                                  | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                                             |         |
| 14      | Nguyễn Thị Thi          | 00011037/ĐB-<br>CCHN                                   | Khám chữa<br>bệnh đa khoa            | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                                    | Bác sỹ Phòng Ngoại                                      |                                                                                                                                          |         |
| 15      | Quảng Văn Pinh          | 001571/ĐB-<br>CCHN                                     | Khám chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa Nội | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                                    | Bác sỹ Phòng Nội - Nhi                                  |                                                                                                                                          |         |
| 16      | Lò Văn Tuyến            | 003017/ĐB-<br>CCHN                                     | Khám chữa<br>bệnh đa khoa            | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                                    | Bác sỹ Phòng CDHA                                       |                                                                                                                                          |         |
| 17      | Lò Thị Thủy             | 003408/ĐB-<br>CCHN                                     | Khám chữa<br>bệnh đa khoa            | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                                    | Bác sỹ Phòng CDHA                                       |                                                                                                                                          |         |
| 18      | Vi Thanh Hải            | 0001493/ĐB-<br>CCHN                                    | KCB Chuyên<br>ngành ngoại<br>khoa    | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | BS KCB Chuyên ngành<br>ngoại khoa                       | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                                             |         |
| 19      | Nguyễn Thúy Hà          | 000151/ĐB-<br>CCHN                                     | KCB chuyên<br>khoa nội - Tim<br>Mạch | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | BS KCB chuyên khoa<br>nội - Tim Mạch Phòng<br>Nội - Nhi | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                                             |         |

| ST<br>T | Họ và tên                 | Số giấy phép<br>hành nghề/số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành nghề                    | Thời gian đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                               | Vị Trí Chuyên Môn                                                                                                      | Thời gian<br>đăng ký<br>hành nghề<br>tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác ( nếu<br>có)                             | Ghi chú |
|---------|---------------------------|--------------------------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 20      | Lê Văn Thanh              | 000126/ĐB-<br>CCHN                                     | KCB chuyên<br>khoa nội                  | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | BSCK KCB chuyên khoa<br>nội Phòng Nội - Nhi                                                                            | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                               |         |
| 21      | Lê Thị Liễu               | 000133/ĐB-<br>CCHN                                     | KCB chuyên<br>khoa nội                  | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | BSCK KCB chuyên khoa<br>nội phòng Thăm dò chức<br>năng                                                                 | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                               |         |
| 22      | Vi Thị Chung              | 002392/ĐB-<br>CCHN                                     | CK Vi sinh cơ<br>bản,                   | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ CK Vi sinh cơ<br>bản, bổ xung chuyên<br>khoa Giải phẫu bệnh<br>Phòng Xét nghiệm                                 | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                               |         |
| 23      | Nguyễn Thị Hương<br>Giang | 000175/ĐB-<br>CCHN                                     | CK Chẩn đoán<br>hình ảnh                | Thứ 3,5 Sáng 11h35đến 13h00,<br>chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù,<br>nghỉ trực, T7 sáng 6h55-<br>13h00.chiều 13h55-20h            | Bác sỹ CK Chẩn đoán<br>hình ảnh - Phòng CDHA                                                                           | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6;Chú nhật<br>(trừ nghỉ trực)<br>BVĐK Tỉnh;<br>ĐKĐK.Miền        |         |
| 24      | Trần Hải Phong            | 000244/ĐB-<br>CCHN                                     | KCB CK Hồi<br>Sức Cấp Cứu               | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ Phòng Nội - Nhi                                                                                                 | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                               |         |
| 25      | Bùi Quang Thắng           | 000451/ĐB-<br>CCHN                                     | Khám chữa<br>bệnh CK Hồi<br>Sức cấp cứu | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ Phòng Nội - Nhi                                                                                                 | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                               |         |
| 26      | Trần Đại Lâm              | 000456/ĐB-<br>CCHN                                     | KCB CK gây<br>mê hồi sức                | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ KCB CK gây mê<br>hồi sức Phòng thăm dò<br>chức năng                                                             | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh                               |         |
| 27      | Lê Văn Lương              | 000142/ĐB-<br>CCHN                                     | Khám chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa Nội    | Thứ 2,4,6, Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, chủ nhật sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h   | BSCK Khám chữa bệnh<br>chuyên khoa Nội, bổ<br>xung siêu âm tổng quát,<br>nội soi tiêu hóa - Phòng<br>thăm dò chức năng | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 7 (trừ nghỉ<br>trực) BV Lao và<br>Phổi Tỉnh Điện<br>Điền - ĐKĐK |         |
| 28      | Nguyễn Đức Thịnh          | 000165/ĐB-<br>CCHN                                     | KCB chuyên<br>khoa ngoại                | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ chuyên khoa<br>ngoại phòng Ngoại                                                                                | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) TTYT<br>Thành phố Điện<br>Biên Phủ         |         |

| ST T | Họ và tên            | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                          | Vị Trí Chuyên Môn                                 | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ( nếu có)                        | Ghi chú |
|------|----------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 29   | Lò Văn Diễm          | 003519/ĐB-CCHN                                | KCB đa khoa                                                                 | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | Bác sỹ đa khoa Phòng CDHA                         |                                                                                                  |         |
| 30   | Cao Văn Toàn         | 002529/ĐB-CCHN                                | Khám chữa bệnh chuyên khoa da liễu                                          | Thứ 2,4, 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, chủ nhật sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | BS Khám chữa bệnh chuyên khoa da liễu phòng Ngoại | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 7 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh, Phòng khám ĐK Minh |         |
| 31   | Đỗ Đức Tiến          | 000120/ĐB-CCHN                                | CK Xquang                                                                   | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | Kỹ thuật viên Phòng CDHA                          |                                                                                                  |         |
| 32   | Nguyễn Thị Minh Hồng | 000395/ĐB-CCHN                                | CK Gây mê hồi sức                                                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | KTV CK Gây mê hồi sức phòng Ngoại                 |                                                                                                  |         |
| 33   | Lê Thị Phương        | 000174/ĐB-CCHN                                | CK Phụ, sản KHKGD                                                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | Nữ hộ sinh CK Phụ, sản KHKGD phòng Phụ sản        |                                                                                                  |         |
| 34   | Bùi Thị Vân          | 000125/ĐB-CCHN                                | CK Phụ, sản KHKGD                                                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | Nữ hộ sinh CK Phụ, sản KHKGD phòng phụ sản        |                                                                                                  |         |
| 35   | Vũ Đức Mạnh          | 001468/ĐB-CCHN                                | Xét nghiệm Y học                                                            | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | KTV xét nghiệm Phòng Xét nghiệm                   |                                                                                                  |         |
| 36   | Ngô Thị Hoa          | 002736/ĐB-CCHN                                | Theo quy định tại TTLT số 10/2015 TTLT-BYT-BNV                              | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | Y sỹ Phòng CDHA                                   |                                                                                                  |         |
| 37   | Đặng Thuý An         | 002285/ĐB-CCHN                                | Theo quy định tại TTLT số 10/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015               | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | Y sỹ hành chính                                   |                                                                                                  |         |
| 38   | Nguyễn Đức Trung     | 003242/ĐB-CCHN                                | Xử trí cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | Y sỹ phòng Ngoại                                  |                                                                                                  |         |
| 39   | Phan Khánh Tùng      | 000082/ĐB-CCHN                                | CK xét nghiệm                                                               | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                | KTV cao đẳng CK xét nghiệm phòng xét nghiệm       |                                                                                                  |         |

| ST T | Họ và tên           | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                            | Vị Trí Chuyên Môn                                           | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ( nếu có)                                   | Ghi chú |
|------|---------------------|-----------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 40   | Trần Văn Thường     | 000143/ĐB-CCHN                                | CK Xương bột                                                          | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Kỹ Thuật viên phòng Ngoại                                   |                                                                                                             |         |
| 41   | Nguyễn Sỹ Thanh     | 000164/ĐB-CCHN                                | Theo quy định tại điều 6 TTLT số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 | Thứ 3,5 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7, sáng 6h55-13h00.chiều 13h55-20h            | Điều dưỡng phòng Ngoại                                      | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; Chủ nhật (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh; PKĐK Minh Giang     |         |
| 42   | Nguyễn Đức Duẩn     | 000144/ĐB-CCHN                                | Điều dưỡng đa khoa                                                    | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng phòng Ngoại                                      | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên;                     |         |
| 43   | Nguyễn Văn Xuân     | 000161/ĐB-CCHN                                | CK Chẩn đoán hình ảnh                                                 | Thứ 2,4,6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, chủ nhật sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h    | KTV Phòng CDHA                                              | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 7 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên; PKĐK Minh           |         |
| 44   | Vũ Anh Hùng         | 000160/ĐB-CCHN                                | CK Chẩn đoán hình ảnh                                                 | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | KTV Phòng CDHA                                              | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên                      |         |
| 45   | Nguyễn Kông Thùy    | 000159/ĐB-CCHN                                | CK Chẩn đoán hình ảnh                                                 | Thứ 3,5 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7 sáng 6h55-13h00.chiều 13h55-20h             | Y sỹ định hướng Chẩn đoán hình ảnh phòng chẩn đoán hình ảnh | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6; Chủ nhật (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên;           |         |
| 46   | Nguyễn Thị kim Loan | 000141/ĐB-CCHN                                | CK Xét nghiệm                                                         | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | KTV CK Xét nghiệm phòng Xét nghiệm                          | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) Bệnh Viện Lao Và Bệnh                    |         |
| 47   | Lương Thị Thu Trang | 002770/ĐB-CCHN                                | Chuyên khoa xét nghiệm                                                | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | KTV CK Xét nghiệm phòng Xét nghiệm                          | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) Trung tâm kiểm soát bệnh                 |         |
| 48   | Nguyễn Hải Lý       | 000128/ĐB-CCHN                                | CK xét nghiệm KST - CT                                                | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | KTV CK Xét nghiệm phòng Xét nghiệm                          | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên |         |

| ST T | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                                    | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                            | Vị Trí Chuyên Môn                                     | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, khác ( nếu có)                     | Ghi chú |
|------|--------------------|-----------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 49   | Đặng Thị Hồng Ngọc | 000433/ĐB-CCHN                                | Cử nhân KTV xét nghiệm                                               | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | KTV xét nghiệm y học phòng Xét nghiệm                 | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên      |         |
| 50   | Nguyễn Thị Chuyền  | 0001041/ĐB-CCHN                               | Điều dưỡng                                                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng phòng thăm dò chức năng                    | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên      |         |
| 51   | Lê Thị Hồng        | 000147/ĐB-CCHN                                | Điều dưỡng đa khoa                                                   | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng phòng Nhi                                  | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên      |         |
| 52   | Đặng Thị Minh Hiền | 000135/ĐB-CCHN                                | Điều dưỡng đa khoa                                                   | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Điều dưỡng Phòng Nội - Nhi                            |                                                                                                |         |
| 53   | Vũ Thị Huệ         | 000213/ĐB-CCHN                                | CK phụ sản KHHGD                                                     | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Nữ hộ sinh phòng ngoại                                | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) TTYT Thành phố Điện Biên |         |
| 54   | Hà Thị Phương Dung | 000148/ĐB-CCHN                                | Điều dưỡng đa khoa                                                   | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng Phòng Nội - Nhi                            | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên      |         |
| 55   | Lê Thị Kim Dung    | 000123/ĐB-CCHN                                | Điều dưỡng                                                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Điều dưỡng Phòng Nội - Nhi                            |                                                                                                |         |
| 56   | Nguyễn Thị Hiền    | 000149/ĐB-CCHN                                | Điều dưỡng đa khoa                                                   | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Điều dưỡng Phòng Nội - Nhi                            |                                                                                                |         |
| 57   | Nguyễn Thị Phương  | 002501/ĐB-CCHN                                | Điều Dưỡng                                                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng phòng Phòng CDHA                           | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực)TTYT                      |         |
| 58   | Nguyễn Thị Ban     | 003236/ĐB-CCHN                                | Điều dưỡng đa khoa                                                   | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Điều dưỡng phòng thăm dò chức năng                    |                                                                                                |         |
| 59   | Trương Thị Kim Cúc | 000140/ĐB-CCHN                                | Điều dưỡng                                                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Điều dưỡng phòng xét nghiệm                           |                                                                                                |         |
| 60   | Nguyễn Thị Chuyền  | 000493/ĐB-CCHN                                | Theo quy định tại điều 5 TTLT số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015 | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng phòng Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BV Y học cổ truyền tỉnh  |         |

| ST<br>T | Họ và tên                | Số giấy phép<br>hành nghề/số<br>chứng chỉ<br>hành nghề | Phạm vi<br>hành nghề                                                                 | Thời gian đăng ký hành<br>nghề tại cơ sở khám bệnh,<br>chữa bệnh                                                               | Vị Trí Chuyên Môn                                              | Thời gian<br>đăng ký<br>hành nghề<br>tại cơ sở<br>khám bệnh,<br>chữa bệnh<br>khác ( nếu<br>có)                          | Ghi chú |
|---------|--------------------------|--------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 61      | Nguyễn Thị Hải           | 000971/ĐB -<br>CCHN                                    | Điều dưỡng                                                                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng phòng Y<br>học cổ truyền - Phục hồi<br>chức năng    | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BV Y học<br>cổ truyền tỉnh              |         |
| 62      | Trần thị Thuý Linh       | 000617/ĐB-<br>CCHN                                     | Theo quy định<br>tại điều 5 TTLT<br>số 26/2015<br>TTLT-BYT-<br>BNV ngày<br>7/10/2015 | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng phòng Y<br>học cổ truyền - Phục hồi<br>chức năng    | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BV Y học<br>cổ truyền tỉnh              |         |
| 63      | Nguyễn Thanh Bình        | 002545/ĐB-<br>CCHN                                     | Khám chữa<br>bệnh chuyên<br>khoa Nội và<br>Phục hồi chức<br>năng                     | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ khoa Y học cổ<br>truyền và PHCN                         | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) TT Pháp Y<br>tỉnh Điện Biên             |         |
| 64      | Nguyễn Thị Phương        | 0002089/CCHN-<br>ĐB                                    | Theo quy định<br>tại điều 5 TTLT<br>số 26/2015<br>TTLT-BYT-<br>BNV ngày<br>7/10/2015 | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng Phòng<br>YHCT- Phục Hồi chức<br>năng                | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BV Y học<br>cổ truyền tỉnh<br>Điện Biên |         |
| 65      | Đặng Thị Phượng          | 000365/ĐB-<br>CCHN                                     | Điều dưỡng đa<br>khoa                                                                | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng Phòng Nội -<br>Nhi                                  | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực)                                         |         |
| 66      | Nguyễn Thị Ánh<br>Nguyệt | 000950/ĐB-<br>CCHN                                     | Kỹ thuật viên<br>vật lý trị liệu<br>phục hồi chức<br>năng                            | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến<br>13h00, chiều 17h05-20h. Ngày<br>nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng<br>6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Kỹ thuật viên phòng Y<br>học cổ truyền - Phục hồi<br>chức năng | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-<br>17h Từ thứ 2 đến<br>thứ 6 (trừ nghỉ<br>trực) BVĐK<br>Tỉnh Điện Biên                  |         |
| 67      | Vũ Đức Cảnh              | 003491/ĐB-<br>CCHN                                     | Y sỹ đa khoa                                                                         | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                                    | Y sỹ Phòng CDHA                                                |                                                                                                                         |         |
| 68      | Trần Hải Biên            | 002822/ĐB-<br>CCHN                                     | KTV xét<br>nghiệm                                                                    | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                                    | KTV xét nghiệm phòng<br>Xét nghiệm                             |                                                                                                                         |         |
| 69      | Lương Thị Phương<br>Thảo | 003176/ĐB-<br>CCHN                                     | Điều dưỡng đa<br>khoa                                                                | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                                    | Điều dưỡng phòng thăm<br>dò chức năng                          |                                                                                                                         |         |
| 70      | Hà Thị Thu Trang         | 003175/ĐB-<br>CCHN                                     | Theo quy định<br>tại điều 6 TTLT<br>số 26/2015<br>TTLT-BYT-<br>BNV ngày              | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-<br>11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ<br>T7 & Chủ nhật                                                    | Điều dưỡng phòng thăm<br>dò chức năng                          |                                                                                                                         |         |

| ST T | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                            | Vị Trí Chuyên Môn                                        | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ( nếu có)                               | Ghi chú |
|------|--------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 71   | Lê Văn Thắng       | 000279/ĐB-CCHN                                | KTV chuyên khoa CDHA                                       | Thứ 2,4,6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, chủ nhật sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h    | KT hình ảnh y học Phòng CDHA                             | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 7 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên; PKĐK Minh    |         |
| 72   | Nguyễn Xuân Tùng   | 002234/ĐB-CCHN                                | Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Kỹ thuật viên phòng Xquang - Ctscanner-MRI               |                                                                                                         |         |
| 73   | Nông Mạnh Thắng    | 003272/ĐB-CCHN                                | Theo quy định tại điều 6 TTLT số 26/2015 TTLT-BYT-BNV ngày | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Điều dưỡng phòng thăm dò chức năng                       |                                                                                                         |         |
| 74   | Trương Thị Thoa    | 0001918/ĐB-CCHN                               | Kỹ thuật viên vật lý trị liệu phục hồi chức năng           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 ; Thứ 7, CN làm từ 6h55 - 13h00, chiều từ 13h55 - 20h               | Kỹ Thuật Viên phòng Y học Cổ truyền - Phục Hồi chức năng |                                                                                                         |         |
| 75   | Hà Văn Truyền      | 0002074/ĐB-CCHN                               | Điều Dưỡng                                                 | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Điều dưỡng phòng Y học cổ truyền - phục hồi chức năng    | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BV Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên |         |
| 76   | Đàm Huyền Trang    | 003560/ĐB-CCHN                                | Khám chữa bệnh đa khoa                                     | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ đa khoa Phòng Nội - Nhi                           | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên               |         |
| 77   | Phan Kim Xuyên     | 002785/ĐB-CCHN                                | Khám chữa bệnh chuyên khoa nội                             | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ chuyên khoa nội Phòng Nội - Nhi                   | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên               |         |
| 78   | Nguyễn Thị Hải Yến | 0001752/ĐB-CCHN                               | Khám Chữa bệnh bằng YHCT                                   | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ YHCT phòng Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng   | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BV Y học cổ truyền tỉnh Điện Biên |         |
| 79   | Phạm Quang Dũng    | 003556/ĐB-CCHN                                | KCB đa khoa                                                | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ đa khoa phòng Xét nghiệm                          | Sáng 7h-11h30;<br>Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên               |         |
| 80   | Vũ Thị Biên        | 005608/NB-CCHN                                | Khám chữa bệnh bằng YHCT                                   | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 ; Thứ 7, CN làm từ 6h55 - 13h00, chiều từ 13h55 - 20h               | Y sỹ phòng Y Học Cổ Truyền - Phục hồi chức năng          |                                                                                                         |         |

| ST T | Họ và tên          | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề | Phạm vi hành nghề                              | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh                                                            | Vị Trí Chuyên Môn                                                  | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác ( nếu có)              | Ghi chú |
|------|--------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|---------|
| 81   | Phạm Thị Thu       | 002994/ĐB-CCHN                                | KCB chuyên khoa nội                            | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ CK chuyên khoa nội Phòng Nội - Nhi                          | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên |         |
| 82   | Lê Mai Chi         | 003461/ĐB-CCHN                                | KCB Chuyên khoa nội                            | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ KCB Chuyên khoa nội phòng Xét nghiệm                        | Sáng 7h-11h30; Chiều 13h30p-17h Từ thứ 2 đến thứ 6 (trừ nghỉ trực) BVĐK Tỉnh Điện Biên |         |
| 83   | Sùng A Khánh       | 000038/ĐB-GPHN                                | KCB Y khoa                                     | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Bác sỹ KCB Phòng CDHA                                              |                                                                                        |         |
| 84   | Lò Văn Quý         | 0000200/ĐB-CCHN                               | Y sỹ đa khoa, KT đọc chụp cộng hưởng từ cơ bản | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Y sỹ Phòng CDHA                                                    |                                                                                        |         |
| 85   | Tòng Văn Hùng      | 000004/ĐB-GPHN                                | Y học Hình Ảnh                                 | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Kỹ thuật Y Phòng CDHA                                              |                                                                                        |         |
| 86   | Lò Văn Thường      | 0002086/ĐB-CCHN                               | KCB đa khoa                                    | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 nghỉ T7 & Chủ nhật                                                  | Bác sỹ phòng Ngoại                                                 |                                                                                        |         |
| 87   | Tổng Thị Thuý An   | 0000177/ĐB-CCHN                               | Điều Dưỡng                                     | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 ; Thứ 7, CN làm từ 6h55 - 13h00, chiều từ 13h55 - 20h               | Điều dưỡng Phòng Nội - Nhi                                         |                                                                                        |         |
| 88   | Nguyễn Thị Hậu     | 002353/ĐB-CCHN                                | KCB CK Nội                                     | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ CK Nội, bổ xung chuyên khoa Giải phẫu bệnh Phòng Xét nghiệm |                                                                                        |         |
| 89   | Đỗ Quang Nguyên    | 000131/ĐB-CCHN                                | KTV Xquang                                     | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 ; Thứ 7, CN làm từ 6h55 - 13h00, chiều từ 13h55 - 20h               | Kỹ Thuật viên phòng CDHA                                           |                                                                                        |         |
| 90   | Nguyễn Thị Lan Anh | 002866/ĐB-CCHN                                | KCB CK Nội                                     | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 11h35đến 13h00, chiều 17h05-20h. Ngày nghỉ bù, nghỉ trực, T7,CN sáng 6h55- 13h00.chiều 13h55-20h | Bác sỹ phòng Nội                                                   |                                                                                        |         |
| 91   | Lý Quỳnh Hương     | 002687/ĐB-CCHN                                | Y sỹ Y Học Cổ Truyền                           | Thứ 2 đến thứ 6 Sáng 6h55-11h45.chiều 13h55-17h45 ; Thứ 7, CN làm từ 6h55 - 13h00, chiều từ 13h55 - 20h               | Y sỹ Y Học Cổ Truyền phòng Y học cổ truyền - Phục hồi chức năng    |                                                                                        |         |

Điện Biên, Ngày 21 tháng 05 năm 2025

**ĐẠI DIỆN CƠ SỞ KHÁM CHỮA BỆNH**



**Trần Ngọc Trịnh**